

BẢO HIỂM

Không chế giếng



Tóm tắt lịch sử ngành dầu mỏ

Mặc dù có nhiều khiếu nại dưới tiêu đề “Giếng dầu hiện đại đầu tiên” (xem biểu đồ “Dầu mỏ qua các Thời đại”) nhưng giếng dầu đầu tiên đem lại một khối lượng cực lớn như các giếng dầu có đủ các tiêu chuẩn hiện đại ngày này đã được khoan vào ngày 10 tháng 01 năm 1901 trên vùng đồi có kết cấu địa chất dạng vòm muối gần Beaumont, bang Texas - Mỹ gọi là “Spindletop”.

“Vàng đen” phun lên từ giếng này tới độ cao hơn 150 feet (gần 50 mét) và không thể khống chế được trong 9 ngày, làm mất gần 1 triệu thùng dầu. Một thiết bị ngày nay gọi là “Cây thông Nôn” ngay lập tức được sáng chế để khống chế các giếng trong tương lai. Vào năm 1903, đã có hơn 400 giếng được khoan trên vòm Spindletop.

Nhiều năm qua, các cuộc tìm kiếm dầu đã chuyển đã chuyển dịch dần từ đất liền ra ngoài khơi với các kết cấu của giếng dầu đầu tiên được lắp đặt giữa biển khơi trong Vịnh Mèhicô. Các kết cấu này nằm ở vùng nước sâu tới 100 mét và được xây dựng bằng giàn đỡ, trong đó khung chốt gồm nhiều cọc được đóng sâu xuống để đỡ kết cấu này đứng vững trên đáy biển. Thêm vào đó, người ta đặt lên

BẢO HIỂM - TÁI BẢO HIỂM THẾ GIỚI

khung đỡ một ngôi nhà là nơi làm việc trên giàn khoan như là boong và nơi ăn ở. Các kết cấu này là nguyên mẫu đầu tiên của hàng loạt các giàn khoan hiện nay đang đứng ở những vùng nước sâu trên khắp thế giới.

Sự phát triển của ngành dầu mỏ ngoài khơi trong môi trường khắc nghiệt đã thực hiện được nhờ những thành tựu có thể sánh ngang tầm với ngành vũ trụ. Nhiều mỏ dầu có vị trí xa đất liền và đang vươn tới những vùng biển sâu hơn và nhiều rủi ro hơn.

Lịch sử ngành khống chế giếng

Không lâu sau sự ra đời của ngành công nghiệp dầu hiện đại tại Spindletop, ngành khống chế giếng cũng được thành lập. Năm 1913, ông Myron Kinley cùng cha của mình lần đầu tiên đã khống chế thành công vụ cháy giếng dầu, người mà 10 năm sau đã thành lập Công ty M.M. Kinley. Năm 1946, ông Paul “Red” Adair đã gia nhập công ty M.M. Kinley; trong những năm tiếp theo ông Asger “Boots” Hansen và Edward Owen “Coots” Matthews cũng bắt đầu sự nghiệp của mình tại đây. Năm 1959, Red Adair đã tách ra thành lập công ty Red Adair và kéo theo ông Boots Hansen và Coots Matthews sang cùng. Năm 1961, Adair và nhóm thủy thủ của ông đã khống chế thành công giếng khí “Devil’s Cigarette Lighter” ở Gassi Touil- Algeria, chính nhờ vụ này mà Tạp chí Đời sống đã đưa Adair lên trang đầu và ông đã được ngưỡng mộ như là một người anh hùng, đó cũng là đề tài cho bộ phim “Hellfighters” do Hollywood sản xuất năm

1968 với vai diễn chính là ngôi sao điện ảnh John Wayne, trong đó Red Adair đóng vai tư vấn kỹ thuật.

Phản ứng của thị trường bảo hiểm

Mặc dù không có chứng cứ lịch sử rõ ràng về bảo hiểm khống chế giếng, nhưng những bằng chứng mang tính giai thoại cho thấy bảo hiểm năng lượng chuyên ngành có nguồn gốc từ cuối những năm 1940 ở thị trường bảo hiểm London. Các đơn bảo hiểm năng lượng đầu tiên chỉ giới hạn ở phạm vi bảo hiểm thiệt hại vật chất cho các giàn khoan trên đất liền- được bảo hiểm dưới dạng thiết bị của chủ thầu, tương tự như việc bảo hiểm cho thiết bị/ máy móc xây dựng hạng nặng.

Tiếp theo việc tăng vốn đầu tư vào các mỏ năng lượng sau chiến tranh thế giới thứ II cùng với việc thăm dò dầu khí mở rộng từ đất liền ra các vùng ngoài khơi, đã xuất hiện yêu cầu về các sản phẩm bảo hiểm mới nhằm bảo vệ cho ngành năng lượng.

Thách thức cung cấp phạm vi bảo vệ này thông qua bảo hiểm chủ yếu do thị trường bảo hiểm Luân Đôn đáp ứng và thị trường này đã tiếp tục phát triển các đơn bảo hiểm chuyên ngành để bảo hiểm cho ngành năng lượng.

Nghiên cứu cho thấy cuối những năm 1940 và đầu những năm 1950, bảo hiểm khống chế giếng đã có thể mua được theo mẫu đơn bảo hiểm tiêu chuẩn tương đối đơn giản của Lloyd’s ở Luân Đôn bảo hiểm “các chi phí mà người được bảo hiểm phải gánh chịu trong việc khống chế trở lại

các giếng dầu hoặc khí đang được khoan bị mất khả năng khống chế do hậu quả trực tiếp của việc khoan giếng được bảo hiểm cho đến khi hoàn thiện giếng (hoặc từ bỏ giếng), gây ra do Giếng phụt”.

Các đơn bảo hiểm ban đầu chỉ bảo hiểm Khống chế giếng, nhưng qua thời gian, các đơn bảo hiểm này đã được mở rộng để bảo hiểm các chi phí bổ sung cho việc khoan giếng thay thế (gọi là Bảo hiểm chi phí khoan lại) và chi phí làm sạch, chi phí ngăn chặn và trách nhiệm đối với người thứ ba do rò rỉ và ô nhiễm bắt nguồn từ giếng.

Đơn bảo hiểm trọn gói của ba phạm vi bảo hiểm này (Khống chế giếng, Khoan lại giếng & Ô nhiễm) được gọi là “Chi phí bổ sung của Người điều hành” hoặc viết tắt là “OEE”.

Hình như một số đơn bảo hiểm Khống chế giếng ban đầu không có định nghĩa về “Giếng phụt” hoặc “Giếng mất khả năng khống chế” nên chắc chắn đã dẫn đến các tranh chấp pháp lý giữa một số người được bảo hiểm và người bảo hiểm của họ.

Người bảo hiểm đã sớm nhận thấy rằng nếu không có các định nghĩa diễn đạt rõ ràng và chặt chẽ, tòa án (đặc biệt ở Mỹ) có thể có khuynh hướng giải thích phạm vi bảo hiểm có lợi cho người được bảo hiểm và do đó đưa ra phạm vi bảo hiểm cho các chi phí mà người bảo hiểm đã xác nhận lên đến chi phí kinh doanh của ngành này, chứ không phải là các chi phí phát sinh do hậu quả của một sự kiện bất ngờ.

Thí dụ về “Chi phí thông thường để khoan một giếng” mà cuối

cùng người bảo hiểm thường chi trả là chi phí hoạt động thông thường để cân bằng trạng thái của giếng sau khi bị “kick” (dấu hiệu đầu tiên cho biết một giếng đang bị áp suất quá cao và sắp phun trào hoặc tổn thất của thiết bị trong giếng bị “mắc kẹt” trong lỗ khoan.

Trong những năm qua, nhiều mẫu đơn bảo hiểm OEE khác nhau đã được môi giới và người bảo hiểm đưa ra với mục đích bảo hiểm các chi phí bổ sung sau khi xảy ra giếng phụt theo thuật ngữ được định nghĩa trong đơn bảo hiểm. Tuy nhiên, nhiều vụ án lệ tại tòa án đã dẫn đến việc giải thích có xu hướng rộng hơn về phạm vi bảo hiểm của đơn bảo hiểm, do đó vào giữa thập niên 1980 thị trường này quyết định thời điểm đã đến cho việc sửa đổi mẫu đơn bảo hiểm Khống chế giếng và cuối cùng dẫn đến việc đưa ra mẫu đơn bảo hiểm “Thăm dò và Phát triển năng lượng” (EED) 8/86 mà ngày nay vẫn là mẫu đơn bảo hiểm Khống chế giếng tiêu chuẩn được sử dụng phổ biến ở thị trường bảo hiểm Luân Đôn và các thị trường bảo hiểm khác trên khắp thế giới.

Khác với đơn bảo hiểm Chi phí bổ sung của Người điều hành (OEE) trước đó, mẫu đơn bảo hiểm EED không đưa ra định nghĩa về giếng phụt mà thay vào đó chú trọng vào việc làm rõ các định nghĩa về “giếng mất khả năng khống chế” và “giếng đã được khống chế trở lại”. Một trong những thay đổi chính khác so với mẫu đơn bảo hiểm OEE trước là loại trừ bảo hiểm “dòng chảy vào trong lòng giếng mà trong một khoảng thời gian hợp lý dòng chảy đó có thể được chuyển hoặc đưa ra ngoài thông qua các thiết bị khống chế trên



bề mặt”. Điểm loại trừ bảo hiểm này được đưa ra để hạn chế việc đơn bảo hiểm phải bồi thường các chi phí khống chế hiện tượng “kick” đã đề cập ở trên.

Mặc dù ý định rõ ràng của những người bảo hiểm là loại trừ các chi phí mà họ không có ý định bảo hiểm, song một số người cho rằng thị trường có thể đã đi quá xa trong việc thắt chặt một số định nghĩa và điều khoản loại trừ bảo hiểm nhất định, dẫn đến lý do có thể khiếu nại bị loại trừ do ngôn ngữ hạn chế của đơn bảo hiểm, ngay cả khi chi phí bổ sung phát sinh do hậu quả trực tiếp của một sự cố bất ngờ.

Tổn thất

Tuy nhiên, dù đã sửa đổi phạm vi bảo hiểm hết mọi khía cạnh như vậy, thị trường bảo hiểm vẫn phải vất vả xoay sở để kiếm lãi từ nghiệp vụ bảo hiểm khống chế giếng. Thực tế là nhiều người bảo hiểm giờ đây sẽ chỉ nhận bảo hiểm Khống chế giếng hoặc OEE như một loại “nghiệp vụ thua lỗ đứng đầu” khi bị bắt buộc phải chấp nhận vì bảo hiểm Khống chế giếng là một phần của đơn bảo hiểm trọn gói rủi ro, trong đó họ nhận thấy các phạm vi bảo hiểm khác (như là

thiệt hại vật chất ngoài khơi) có sức hấp dẫn hơn.

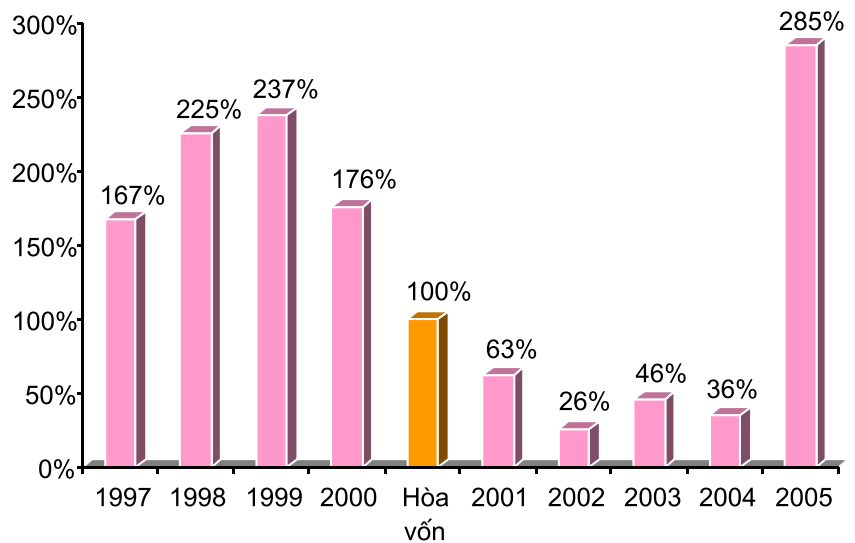
Số liệu thống kê của thị trường về bảo hiểm Khống chế giếng được minh họa trong đồ thị dưới đây theo nguồn dữ liệu của Lloyd's. Đồ thị này cho thấy năm 1997, 1998, 1998 và 2000 thị trường đã bị lỗ đáng kể, dẫn đến việc tăng phí hàng loạt từ năm 2001 đến 2004 và có vẻ ngăn chặn được dòng tổn thất. Tuy nhiên, năm 2003 và 2004 vẫn chưa đến kỳ hạn phải thanh toán hết bồi thường (vì việc bồi thường tổn thất thường diễn ra chậm do tính chất phức tạp của chúng và do thực tế là việc bắt đầu khoan giếng vào khoảng cuối năm của đơn bảo hiểm vẫn được bảo hiểm trong năm đó cho tới khi hoàn thiện giếng) và như vậy cho thấy có thể tình hình còn trở nên xấu hơn.



BẢO HIỂM - TÁI BẢO HIỂM THẾ GIỚI

Tỷ lệ tổn thất năm 2005 còn nặng nề hơn do cơn bão Katrina và Rita khi mức độ chưa từng thấy của các khiếu nại về việc “làm cho giếng an toàn” (đóng giếng và từ bỏ giếng) và việc “khoan lại giếng mở rộng” (chi phí khoan lại sau khi xảy ra thiệt hại thiết bị trên mặt) đã làm cho thị trường bảo hiểm Năng lượng sừng sốt, khiến cho nhiều nhà bảo hiểm cảm thấy họ có thể sẽ phải trả các chi phí có liên quan nhiều hơn so với chi phí cuối cùng của việc từ bỏ các thiết bị đó.

Kết quả về bảo hiểm không chế giếng của Lloyd's



Nguồn: Lloyd's tính đến quý II/2006

Dầu mỏ qua các thời đại

